



BỘ TÀI CHÍNH

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 85/2025/TT-BTC

Hà Nội, ngày 22 tháng 8 năm 2025

THÔNG TƯ

Hướng dẫn về lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí chi trả tiền bồi dưỡng giám định tư pháp của các cơ quan tiến hành tố tụng theo quy định tại Quyết định số 08/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 166/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 29/2025/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 08/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính Kinh tế ngành;

Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn việc lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí chi trả tiền bồi dưỡng giám định tư pháp của các cơ quan tiến hành tố tụng theo quy định tại Quyết định số 08/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn về lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí chi trả tiền bồi dưỡng giám định tư pháp của các cơ quan tiến hành tố tụng theo quy định tại Quyết định số 08/2025/QĐ-TTg ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp.

2. Đối tượng áp dụng

a) Đối tượng được hưởng chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Quyết định số 08/2025/QĐ-TTg;

b) Các cơ quan tiến hành tố tụng;

c) Các tổ chức, cá nhân khác có liên quan.

3. Kinh phí chi trả bồi dưỡng giám định tư pháp đối với các vụ việc dân sự, vụ án hành chính mà do cơ quan tiến hành tố tụng trưng cầu theo yêu cầu của đương sự do đương sự chi trả theo quy định của pháp luật về tố tụng, chi phí giám định tư pháp.

Điều 2. Nguồn kinh phí chi trả tiền bồi dưỡng giám định tư pháp

Kinh phí chi trả tiền bồi dưỡng giám định tư pháp do cơ quan tiến hành tố tụng chi trả được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm của cơ quan tiến hành tố tụng theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

Điều 3. Nguyên tắc chi trả tiền bồi dưỡng giám định tư pháp

1. Dự toán ngân sách nhà nước bố trí để chi bồi dưỡng giám định tư pháp phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích, đúng đối tượng theo tiêu chuẩn, chế độ quy định tại Quyết định số 08/2025/QĐ-TTg và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Việc chi trả tiền bồi dưỡng giám định tư pháp phải đảm bảo công khai, minh bạch, kịp thời, có đầy đủ hồ sơ chứng từ theo quy định của pháp luật về kế toán, pháp luật về ngân sách nhà nước.

Điều 4. Tạm ứng, thanh toán kinh phí chi bồi dưỡng giám định tư pháp

1. Cơ quan trưng cầu giám định có trách nhiệm tạm ứng tiền bồi dưỡng giám định khi trưng cầu giám định và phải thanh toán tiền bồi dưỡng giám định cho tổ chức, cá nhân thực hiện giám định khi nhận kết luận giám định theo đúng quy định tại khoản 3 Điều 5 Quyết định số 08/2025/QĐ-TTg.

2. Trình tự, thủ tục, hồ sơ tạm ứng, thanh toán chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về tạm ứng, thanh toán, chi trả các khoản chi của ngân sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước.

Về xử lý thu, chi ngân sách nhà nước cuối năm (bao gồm thanh toán tạm ứng) thực hiện theo quy định tại các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước.

Điều 5. Lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí chi trả tiền bồi dưỡng giám định tư pháp

Việc lập, chấp hành và quyết toán kinh phí thực hiện chi trả bồi dưỡng giám định tư pháp theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, Luật Kế toán và các văn bản hướng dẫn thi hành các Luật này. Thông tư này hướng dẫn thêm một số điểm như sau:

1. Lập dự toán:

Hàng năm, căn cứ tình hình chi trả kinh phí bồi dưỡng giám định tư pháp năm trước (số lượng vụ việc giám định, số ngày công, tổng kinh phí đã chi trả) và ước thực hiện năm hiện hành, yêu cầu triển khai công tác giám định, chế độ bồi dưỡng giám định quy định tại Quyết định số 08/2025/QĐ-TTg; các cơ quan tiến hành tổ tụng lập dự toán kinh phí bồi dưỡng giám định tư pháp tổng hợp chung vào dự toán ngân sách gửi cơ quan có thẩm quyền theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Phân bổ dự toán:

Sau khi được cấp có thẩm quyền giao dự toán ngân sách, các đơn vị dự toán cấp I (các cơ quan tiến hành tố tụng) thực hiện phân bổ và giao dự toán ngân sách cho các đơn vị sử dụng ngân sách thuộc phạm vi quản lý, trong đó phải xác định rõ số kinh phí dành cho nhiệm vụ chi bồi dưỡng giám định tư pháp theo Quyết định số 08/2025/QĐ-TTg.

3. Việc quyết toán kinh phí chi bồi dưỡng giám định tư pháp thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Việc chi trả chế độ bồi dưỡng giám định tư pháp năm 2025 thực hiện theo quy định tại Điều 7 Quyết định số 08/2025/QĐ-TTg.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 10 năm 2025.

2. Thông tư số 137/2014/TT-BTC ngày 18 tháng 9 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lập dự toán, chấp hành và quyết toán kinh phí chi trả tiền bồi dưỡng giám định tư pháp của các cơ quan tiến hành tố tụng theo quy định tại Quyết định số 01/2014/QĐ-TTg hết hiệu lực kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành.

3. Kinh phí thực hiện chi trả tiền bồi dưỡng giám định tư pháp theo quy định tại Quyết định số 08/2025/QĐ-TTg trong năm 2025, các cơ quan tiến hành tố tụng bố trí, sắp xếp trong phạm vi dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 đã được cấp có thẩm quyền giao để thực hiện. Trường hợp không bố trí, sắp xếp được trong phạm vi dự toán đã được giao, các cơ quan tiến

hành tổ tụng lập dự toán, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

4. Khi các văn bản được dẫn chiếu tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

5. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị phản ánh về Bộ Tài chính để nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. /./✓

Nơi nhận:

- Ban Bí thư trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các Đoàn thể;
- Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Các KBNN khu vực;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Công báo, Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử của Bộ Tài chính;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, KTN (170 bản). ✓

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**



Bùi Văn Khăng